

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp **hàng hóa hóa chất dụng cụ phục vụ đề tài mã số DM2024-18-02** theo danh mục đính kèm.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên tiếp nhận báo giá đồng thời theo 2 hình thức:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Quản trị Thiết bị - A04 - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. HCM. Số điện thoại: 028 38304094.
 - Nhận qua email: [Lê Trần Minh Châu, ltmchau@hcmus.edu.vn](mailto:ltmchau@hcmus.edu.vn).
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 12h00 ngày 05 tháng 11 năm 2024 đến trước 09h00 ngày 08 tháng 11 năm 2024.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 08 tháng 11 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá tại [Phụ lục 1](#).
- Địa điểm cung cấp: Tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. HCM và khu phố 6, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: **30 ngày**.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không áp dụng.
 - Phương thức thanh toán: *thanh toán chuyển khoản qua ủy nhiệm chi của Kho bạc Quận 5 TP.HCM*
- Thành phần hồ sơ báo giá:
 - Báo giá: Theo mẫu báo giá đính kèm tại Phụ lục 2.
 - Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với nội dung báo giá.
 - Văn bản minh chứng đơn vị báo giá có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
 - Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật của mặt hàng báo giá và tài liệu liên quan (nếu có).
- Các thông tin khác:
 - Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm thuế, phí và các loại chi phí khác theo quy định hiện hành.

- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...
Trân trọng thông báo.

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ

(Đã ký)

Lê Thị Nga

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu
1	Hexane công nghiệp	1208	Thái Lan	The Shell Company of Thailand Limited	Công thức phân tử: C_6H_{14} Khối lượng phân tử: 86.18 g/mol Độ tinh khiết >95%	Lít	100
2	Chloroform công nghiệp	1888	Trung Quốc	Shandong S-Sailing Chemical Co., Ltd	Công thức phân tử: $CHCl_3$ Độ tinh khiết >95% Khối lượng phân tử: 119.38 g/mol	Lít	100
3	Acetone công nghiệp	1090	Trung Quốc	Qingdao Hisea Chem Co., Ltd	Công thức phân tử: CH_3COCH_3 Độ tinh khiết >95% Khối lượng phân tử: 58.08 g/mol	Lít	100
4	Ethyl acetate công nghiệp	1173	Trung Quốc	Shandong Hosea Chemical Co., Ltd.	Công thức phân tử: $C_4H_8O_2$ Khối lượng phân tử: 88.11 g/mol Độ tinh khiết >95%	Lít	100
5	Methanol công nghiệp	1230	Trung Quốc	Dongying City Longxing Chemical Co., Ltd.	Công thức phân tử: CH_3OH Độ tinh khiết >95% Khối lượng phân tử: 32.04 g/mol	Lít	100
6	Silica gel 60 (0.040-0.063 mm) cho sắc ký cột (230-400 mesh ASTM)	109385 1000	Đức	Merck	Công thức phân tử: SiO_2 Khối lượng phân tử: 60.08 g/mol Đường kính hạt: 0.040-0.063 mm	Chai 1kg	10
7	Bảng mỏng silicagel F ₂₅₄	105554 0001	Đức	Merck	Tấm nhôm kích thước 20x20 cm Độ dày lớp silica gel 175 -225 μm	Hộp 25 tấm	10
8	Xanthine oxidase	X4500	Mỹ	Sigma-Aldrich	Enzyme bậc III, được chiết xuất từ sữa bò, $\geq 0,8$ units/mg protein, hòa tan trong ammonium sulfate.	Chai 25UN	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng môi thầu
9	HCl	100317 9200	Đức	Merk	Công thức phân tử: HCl Khối lượng mol: 36,46 g/mol Độ tinh khiết: 37%	Chai 1 lít	2
10	Di-Natri hydrogen phosphate anhydrous	106559 0000	Đức	Merk	Công thức phân tử: Na ₂ HPO ₄ Khối lượng mol: 141,96 g/mol Độ tinh khiết: ≥ 99%	Chai 500g	1
11	Sodium dihydrogen phosphate dihydrate	106342 0000	Đức	Merk	Công thức phân tử: NaH ₂ PO ₄ .2H ₂ O Khối lượng mol: 156,00 g/mol Độ tinh khiết: ≥ 99%	Chai 1kg	1
12	Môi trường nuôi cấy RPMI 1640 Medium	R8758	Mỹ	Sigma-Aldrich	Môi trường nuôi cấy bạch cầu bình thường và ung thư của con người. Môi trường RPMI-1640 này được bổ sung HEPES cung cấp độ pH trung bình ổn định	Chai 500mL	1
13	β-Mercaptoethanol	M3148	Mỹ	Sigma-Aldrich	Công thức phân tử: C ₂ H ₆ OS Độ tinh khiết: 99% Khối lượng phân tử: 78,13 g/mol	Chai 250mL	1
14	Oxonic acid potassium salt	156124	Mỹ	Sigma-Aldrich	Công thức phân tử: C ₄ H ₂ KN ₃ O ₄ Khối lượng mol: 195,17 g/mol Độ tinh khiết: 97%	Chai 5g	2
15	Bột talc	TALC136	Ấn Độ	HTMC group - Kalyani Mine	Thành phần chính là magnesium silicate	Kg	20
16	Ethanol 96%	SP000448	Việt Nam	Việt Nam	Công thức phân tử: C ₂ H ₆ O Khối lượng mol: 60,08 g/mol Độ tinh khiết: 96 %	Chai 500 mL	100
17	H ₂ SO ₄	112080 0000	Đức	Merk	Công thức phân tử: H ₂ SO ₄ Khối lượng phân tử: 98,08 g/mol Độ tinh khiết ≥ 98%	Chai 1 lít	2

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thời gian thực hiện gói thầu	Ghi chú
1.													